

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN SỨC KHỎE
TÂM THẦN HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 788/TM-BV

Hải Phòng, ngày 28 tháng 11 năm 2025

V/v gia hạn mời báo giá thiết bị hạ tầng
CNTT phục vụ nhu cầu mua sắm

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty/đơn vị cung cấp dịch vụ

Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương xin gia hạn báo giá kính mời các công ty/đơn vị có đủ năng lực tham gia báo giá thiết bị hạ tầng CNTT theo đúng cấu hình thông số kỹ thuật bệnh viện đã thống nhất (Có danh mục cấu hình thông số kỹ thuật của thiết bị kèm theo yêu cầu báo giá).

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị mời báo giá: Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương.

Địa chỉ: Tổ dân phố Nghiên Phấn, Phường Thạch Khôi, Thành phố Hải Dương.

Đại diện: Ông Nguyễn Việt Hòa. Chức vụ: Giám đốc

Tài khoản số: 9527.2.1010723 và số 3713.0.1010723.94001. Mở tại: Phòng giao dịch số 7, Kho bạc nhà nước khu vực III.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm trực tiếp nhận báo giá:

- Bà Trần Thị Phương Thảo - Văn thư, SĐT: 0389 940 584, Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương.

- Địa chỉ email: benhvientamthanhai duong.tchc@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Đề nghị các đơn vị, tổ chức có năng lực, kinh nghiệm, có nhu cầu thực hiện công việc theo gói thầu nêu trên vui lòng gửi báo giá chi phí thực hiện gói thầu cho Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương theo hình thức và địa chỉ như sau:

Các đơn vị gửi hồ sơ báo giá bản cứng hoặc bản mềm hoặc cả hai.

- Bản cứng có đầy đủ chữ ký và dấu của người đại diện đơn vị: Nộp trực tiếp hoặc qua đường công văn đến địa chỉ: Bà Trần Thị Phương Thảo - Văn thư, SĐT: 0389 940 584, Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Hải Dương.

- Bản mềm scan báo giá có đầy đủ chữ ký, đóng dấu của đơn vị gửi mail cho bệnh viện theo địa chỉ: benhvientamthanhaiduong.tchc@gmail.com.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá:

- Từ 16h30 ngày 28/11/2025 đến 15h00 ngày 01/12/2025 (bệnh viện tiếp nhận báo giá vào cả ngày Thứ 7 và Chủ nhật).

- Hồ sơ báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 28/11/2025.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi gửi:

- Như kính gửi;

- Lưu VT, TCHC.



BSCKI. Nguyễn Việt Hòa



			- SDRAM $\geq$ 512 MB - Data packet buffer $\geq$ 512 KB - Số lượng cổng Poe/PoE+: ≤ 24 - Tiêu chuẩn PoE: IEEE802.3at ; IEEE802.3af - Hỗ trợ PoE: Công suất PoE tối thiểu 370W - Số lượng VLANs tối đa $\geq$ 4094 - Hỗ trợ Link aggregation: LACP (IEEE 802.3ad) - Hỗ trợ Spanning tree: STP, RSTP, MSTP - ACL và QoS: • Hỗ trợ Standard ACL, Extend ACL và ACL Redirection • Hỗ trợ quản lý nghẽn: RR, SP, WRR, DRR, WFQ, SP+WRR, SP+DRR, và SP+WFQ • Hỗ trợ 8 hàng đợi ưu tiên trên 1 giao diện. - Bảo mật • Hỗ trợ RADIUS và TACACS+ • Hỗ trợ Port-based and MAC-based 802.1x authentication • Hỗ trợ Web authentication • HTTPS • SSHv1, SSHv2 • IGMP V1,V2 snooping • IP Source Guard • Hỗ trợ Chính sách bảo vệ CPU (CPP) và Chính sách bảo vệ nền tảng mạng (NFPP) - Dịch vụ IP: • Hỗ trợ DHCP snooping • DHCP Server, DHCP Client, DHCP Relay - Độ tin cậy: Hỗ trợ giao thức LLDP - Quản lý: • Hỗ trợ: CLI (telnet/console), syslog/debug, Web, MACC public cloud
--	--	--	---

				- Hỗ trợ CWMP (TR-069) - Hỗ trợ 802.3az EEE (Energy Efficient Ethernet)
4	Dây cáp mạng CAT6 UTP	Chuồn	14	Dây cáp mạng Cat6 UTP, Chiều dài: 305m Loại dây: Category 6 UTP Cable, 4-Pair, 23AWG Máng nhựa luồn dây điện có nắp 60x40mm
5	Máng ghen 60 mm x 40 mm	Cái	90	Máng nhựa luồn dây điện có nắp 16x14mm
6	Máng ghen 16mm x 14mm	Cái	100	Máng nhựa luồn dây điện có nắp 16x14mm
7	Ổ cắm mạng LAN (ổ nổi + mặt đế)	Bộ	85	Ổ cắm mạng LAN 1 cổng RJ45 CAT6
8	Hạt mạng RJ45	Túi	03	Đầu mạng RJ45
9	Tủ mạng 6U	Cái	06	Tủ mạng 6U D600
10	Ổ cắm điện	Cái	08	Ổ Cắm 6 Lỗ 3M Số ổ cắm: 6 ổ đa năng 3 chấu Màu sắc: Vỏ ổ cắm màu đen, ổ cắm màu xanh, đỏ, vàng, nâu.... Công suất tối đa: 2200W Chiều dài: 3m
11	Tủ mạng 42U	Cái	01	Tủ 19" 42U, 1.000mmD x 600mmW x 2.035mmH. Cửa lưới trước đơn & cửa sau 2 cánh. 2 quạt
12	Hộp OTB 24FO	Cái	03	Vỏ hộp ODF Outdoor bằng nhựa 24FO (Bao gồm phụ kiện treo tường/treo cột ngoài trời)
13	Cáp quang 24FO	m	540	Cáp quang luồn ống 24 sợi Kiểu sợi quang: Single-mode. Số lượng lõi quang: 24 core.
14	Cáp 8fo	m	200	Cáp quang luồn ống 8 sợi Kiểu sợi quang: Single-mode.

				Số lượng lõi quang: 8 core	
15	Hộp ODF gắn rack có định 24FO	Cái	07	Hộp ODF gắn rack có định 24FO SC/UPC (Bao gồm 24 Adapter SC/UPC, 24 ống co nhiệt, khay nối quang, 24 dây nối quang đơn một SC/UPC dài 1.5m, phi 0.9mm)	
16	SFP 1G	Cái	16	Tốc độ truyền dữ liệu: 1.25Gbps. Chuẩn sợi quang: MultiMode. Cổng kết nối quang: LC Duplex Bước sóng thu phát Tx/Rx: 850nm Khoảng cách truyền dữ liệu: 550M	
17	Hộp ODF gắn rack có định 12 FO	Cái	05	Hộp ODF gắn rack có định 12FO SC/UPC (Bao gồm 12 Adapter SC/UPC, 12 ống co nhiệt, khay nối quang, 12 dây nối quang đơn một SC/UPC dài 1.5m, phi 0.9mm)	
16	Dây nhảy quang	Sợi	48	Dây nhảy quang đơn một, Dài 5M Đường kính vỏ ngoài 3.0mm, Duplex Đầu kết nối SC/UPC và SC/UPC Kiểu sợi quang Single-Mode 9/125μm	
17	SFP 1G (Module quang SFP 1.25G)	Cái	08	Tốc độ truyền dữ liệu: 1.25Gbps. Chuẩn sợi quang: MultiMode. Cổng kết nối quang: LC Duplex Bước sóng thu phát Tx/Rx: 850nm Khoảng cách truyền dữ liệu: 550M	
18	Dây cáp mạng CAT6 UTP	Cuộn	04	Dây cáp mạng Cat6 UTP, Chiều dài: 305m Loại dây: Category 6 UTP Cable, 4-Pair, 23AWG	
19	WIFI	Cái	19	Bộ phát Wifi treo trần hoặc gắn tường (WIFI 6). - Chuẩn Wi-Fi: IEEE 802.11ax (Wi-Fi 6), tương thích ngược 802.11a/b/g/n/ac - Cấu hình radio và MIMO: • 1 radio 2.4 GHz, 2 spatial streams, 2x2:2 MU-MIMO • 1 radio 5 GHz, 2 spatial streams, 2x2:2 MU-MIMO - Tốc độ kết hợp tối đa (2.4 GHz + 5 GHz): Không nhỏ hơn 2.976 Mbps - Ăng-ten : Ăng-ten gắn sẵn trong máy (built-in omnidirectional antennas), độ lợi tối	

				- Giao thức quản lý: Hỗ trợ SNMP v1/v2c/v3 - Tiêu chuẩn an toàn và EMC: Đạt ít nhất các tiêu chuẩn: IEC 62368-1, EN 62368-1, EN 55032, EN 55035, EN 301 489-1 & -17 - Xuất xứ: Hãng chính hãng, có giấy ủy quyền phân phối hoặc giấy chứng nhận đối tác của hãng tại Việt Nam còn hiệu lực tại thời điểm đóng thầu
20	Thiết bị chuyển mạch L2	Cái	04	Thiết bị chuyển mạch - Cổng giao tiếp cố định: 24 x10/100/1000BASE-T ports, supporting PoE/PoE+; 4 x 1GE/2.5GE SFP ports - Tốc độ chuyển gói ≥ 51 Mpps - Dung lượng chuyển mạch ≥ 68 Gbps - Flash Memory ≥ 64 MB - SDRAM ≥ 512 MB - Data packet buffer ≥ 512 KB - Số lượng cổng Poe/PoE+: ≤ 24 - Tiêu chuẩn PoE: IEEE802.3at ; IEEE802.3af - Hỗ trợ PoE: Công suất PoE tối thiểu 370W - Số lượng VLANs tối đa ≥ 4094 - Hỗ trợ Link aggregation: LACP (IEEE 802.3ad) - Hỗ trợ Spanning tree: STP, RSTP, MSTP - ACL và QoS: • Hỗ trợ Standard ACL, Extend ACL và ACL Redirection • Hỗ trợ quản lý nghẽn: RR, SP, WRR, DRR, WFQ, SP+WRR, SP+DRR, và SP+WFQ • Hỗ trợ 8 hàng đợi ưu tiên trên 1 giao diện. - Bảo mật • Hỗ trợ RADIUS và TACACS+ • Hỗ trợ Port-based and MAC-based 802.1x authentication • Hỗ trợ Web authentication

				• HTTPS • SSHv1, SSHv2 • IGMP V1, V2 snooping • IP Source Guard • Hỗ trợ Chính sách bảo vệ CPU (CPP) và Chính sách bảo vệ nền tảng mạng (NFPP) - Dịch vụ IP: • Hỗ trợ DHCP snooping • DHCP Server, DHCP Client, DHCP Relay - Độ tin cậy: Hỗ trợ giao thức LLDP - Quản lý: • Hỗ trợ: CLI (telnet/console), syslog/debug, Web, MACC public cloud • Hỗ trợ CWMP (TR-069) - Hỗ trợ 802.3az EEE (Energy Efficient Ethernet)
21	Hạt mạng Rj45	Túi	01	Đầu mạng RJ45 DINTEK UTP Cat6
22	Nhân công lắp đặt, vật tư phụ	Gói	01	
23	Màn hình hiển thị (số xếp hàng)	Bộ	02	+ Màn hình Kích thước: 32 inch - Độ phân giải: tối thiểu Full HD 1920 x 1080 - Tần số quét: 60Hz - Thời gian phản hồi: 4ms - Độ sáng: 250 nits - Tỉ lệ tương phản: 3000:1 - Tích hợp loa: 10W + Cáp chuyển đổi VGA sang HDMI + Cáp chuyển đổi VGA to HDMI+ VGA + Dây HDMI (Chiều dài cáp 15M)



				+ Giá treo màn hình LCD + Dây điện"
24	Máy Scan	Cái	04	Công nghệ Scan : CIS . Tốc độ scan: lên đến 25 ppm/50 ipm (b&w, gray and color, 300 dpi) . Độ phân giải bản scan : lên đến 600 x 600 dpi (color and mono, ADF); lên đến 1200 x 1200 dpi (color and mono, flatbed) Bộ nhớ: 256MB , Bộ xử lý: 666 MHz . Khay giấy: ADF 60 tờ , Kết nối: USB 2.0
25	Máy in mã vạch	Cái	01	- Thông số kỹ thuật: Độ phân giải: 300 dpi Tốc độ in: 8 ips (203 dpi) / 6 ips (300 dpi) Kết nối: USB, LAN Bộ nhớ: RAM 128 MB, Flash 256 MB
26	Máy đọc mã vạch	Cái	01	Máy đọc mã vạch Cảm biến hình ảnh: CMOS Chiếu sáng: White LED Trường quét: horizontal 40° ; vertical 30° Cảm biến hình ảnh: 1280 x 800 pixels Bluetooth 5.0
27	Bộ máy tính	Cái	39	Hệ điều hành: Windows 11 Home bản quyền Vi xử lý: Intel® Core™ i5-14500 Processor 2.6GHz (24MB Cache, up to 5.0GHz, 14 cores, 20 Threads) Chipset: Intel® B760 Chipset, đồng bộ thương hiệu Bộ nhớ RAM: Bộ nhớ RAM 16GB, có khả năng nâng cấp RAM lên đến 128GB Ổ cứng: Ổ cứng 512GB M.2 2280 NVMe™ PCIe® 4.0 SSD Có khả năng nâng cấp tối đa 1 x 3.5" HDD + 1 x 2.5' HDD, up to 3TB 7200 rpm; 2 x M.2 SSD, up to 2TB PCIe® 4.0 SSD



				Đồ họa: Đồ họa Intel® UHD Graphics 770 Audio: High Definition 7.1 Channel Audio Có công nghệ khử ồn khi họp trực tuyến Các tính năng AI (yêu cầu RAM 16G và không cần kết nối internet để bảo mật dữ liệu): + Chạy phụ đề và phiên dịch ngoại ngữ trên màn hình + Ghi chép đầy đủ và tóm tắt lại cuộc họp + Hỗ trợ nhận diện và đặt tên nhiều giọng nói khác nhau + Hỗ trợ hiện dấu mờ bản quyền khi chia sẻ màn hình - Phụ kiện kèm bàn phím, chuột - Màn hình 23.8
28	Bản quyền phần mềm diệt virus	Gói	39	Hỗ trợ cả Windows và MacOS Hỗ trợ Web Security, Web Control /Category-based URL Blocking, Application Control, Deep Learning Malware Detection, Anti-Malware File Scanning, Automated Malware Removal, Synchronized Security Heartbeat, Live Discover, SQL Query Library, Deep Learning Malware Analysis "